CTCP Sản xuất và Công nghệ Nhựa Pha Lê (HSX: PLP)

FireAnt

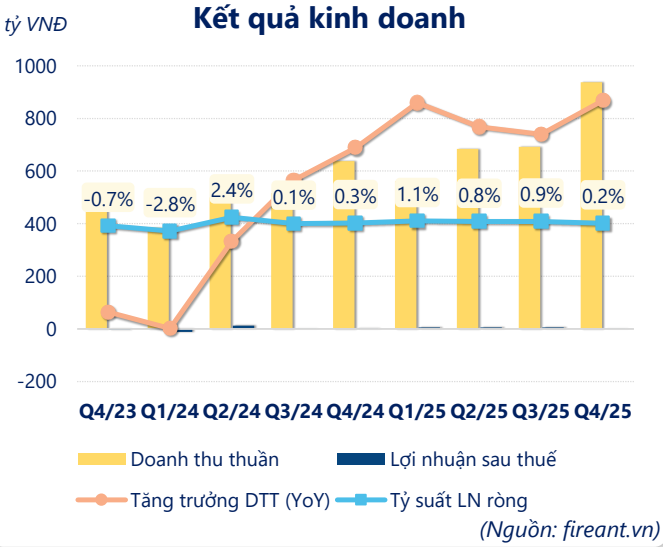
Ngày 31/12/2025	6,050 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-27.4%	**0.8%**	**34.1%**

ROE — 2025: **2.1%** — +/- YoY ▲ 0.9%

	Q4/25	QoQ	YoY
DT thuần	**937** tỷ VNĐ	▲ 244 ▲ 35.3%	▲ 299 ▲ 46.9%
LN gộp	**55.3** tỷ VNĐ	▲ 10.9 ▲ 24.7%	▼ 31.1 ▼ 35.9%
LN thuần	**2.89** tỷ VNĐ	▼ 2.46 ▼ 46.0%	▼ 42.8 ▼ 93.7%
LN sau thuế	**1.62** tỷ VNĐ	▼ 4.42 ▼ 73.2%	▼ 0.22 ▼ 12.1%

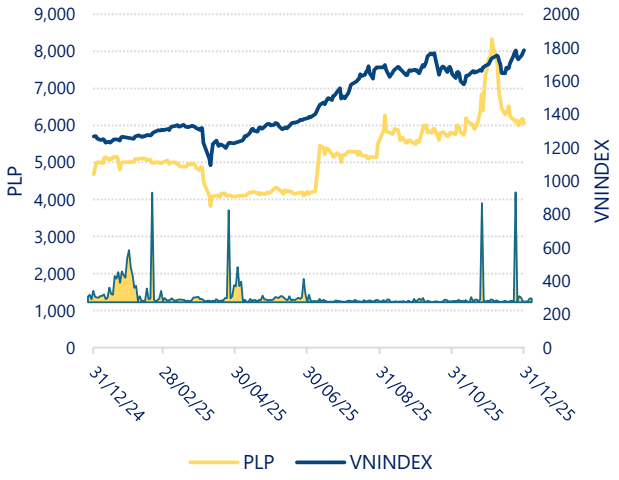
	2025	YoY
DT thuần	**2,875** tỷ VNĐ	▲ 872 ▲ 43.5%
LN gộp	**189** tỷ VNĐ	▲ 64.0 ▲ 50.6%
LN thuần	**21.1** tỷ VNĐ	▼ 29.8 ▼ 58.6%
LN sau thuế	**18.9** tỷ VNĐ	▲ 10.1 ▲ 114%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

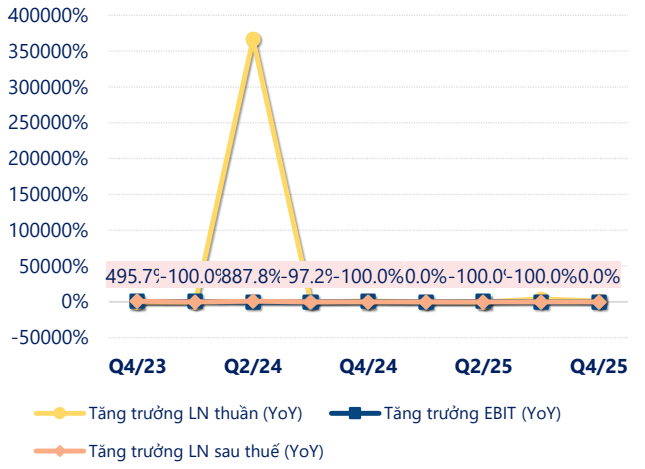


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Sản xuất và Công nghệ Nhựa Pha Lê (HSX: PLP)

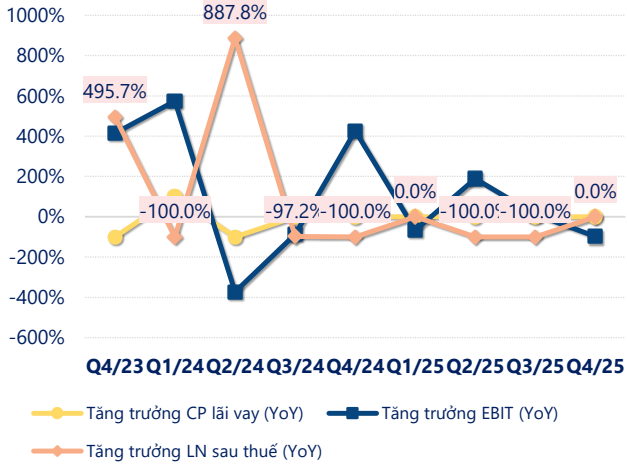
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



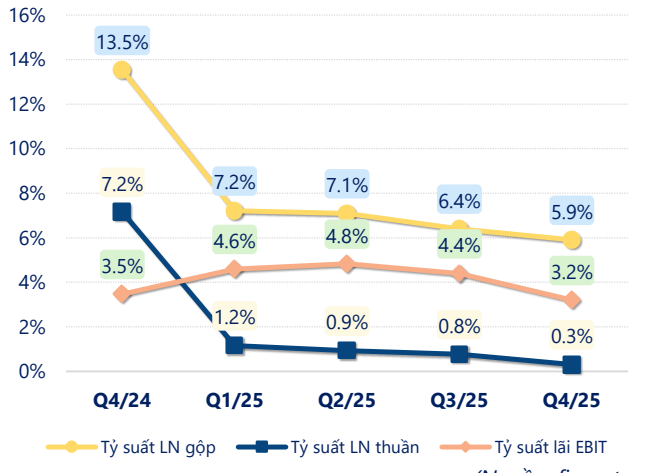
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



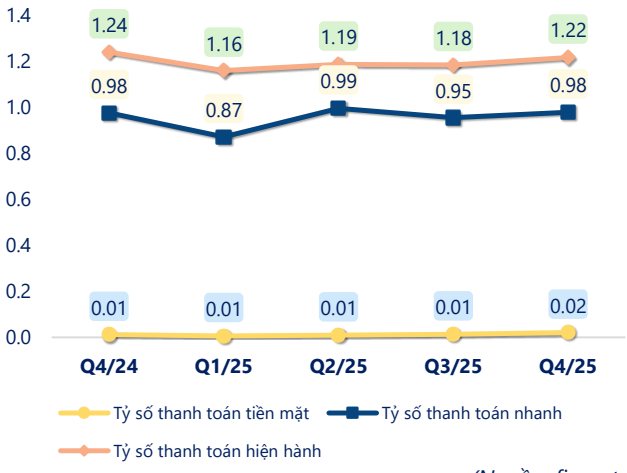
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



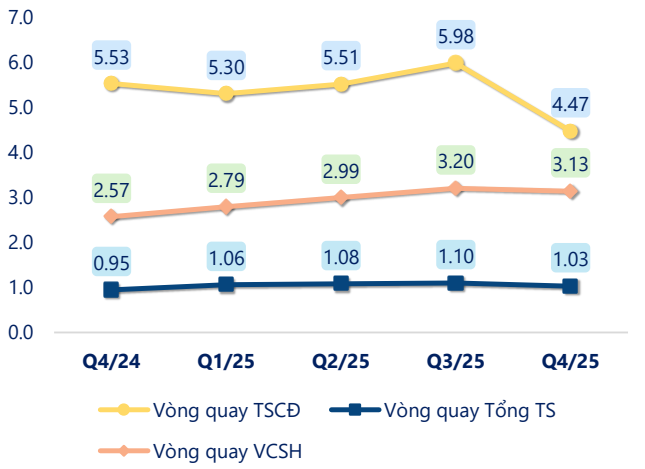
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



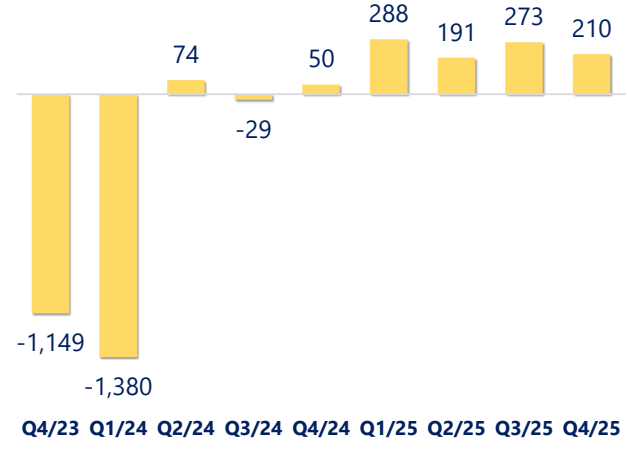
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

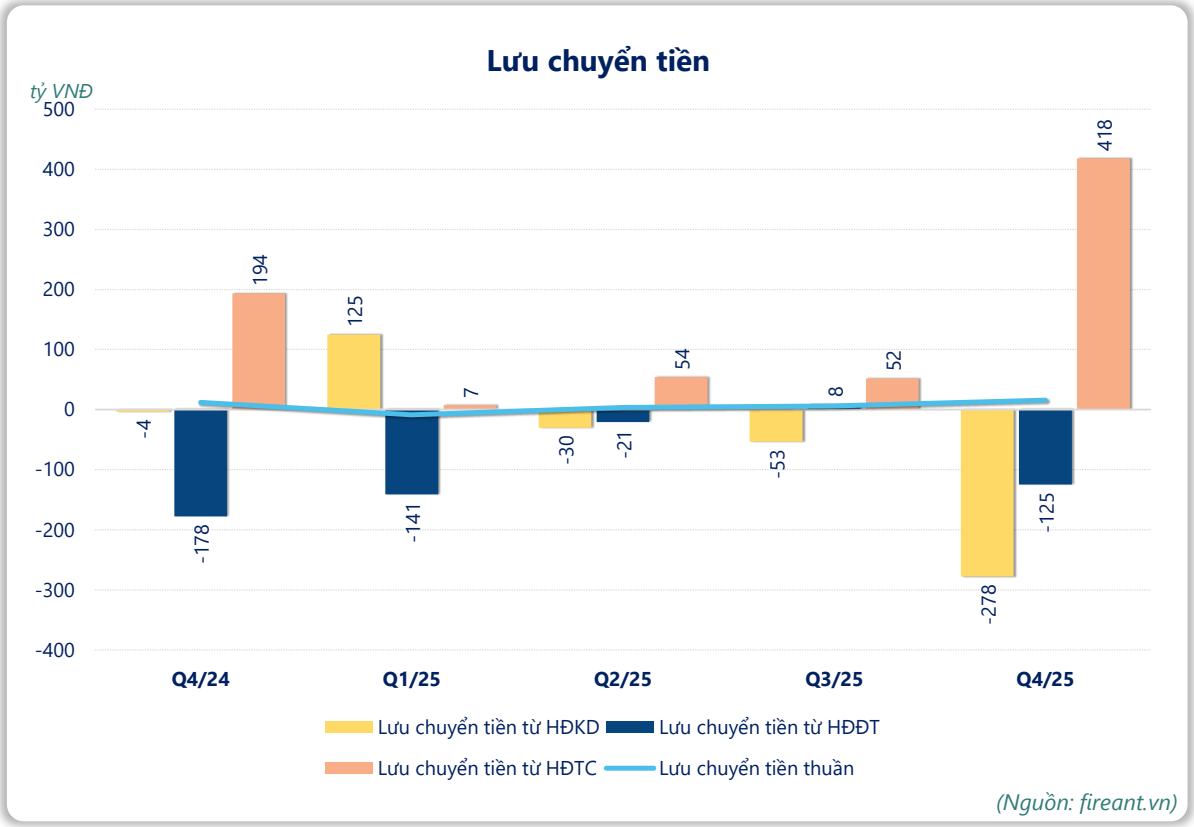


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Sản xuất và Công nghệ Nhựa Pha Lê (HSX: PLP)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**937**	**638**	**46.9%**	**2,875**	**2,003**	**43.5%**
Giá vốn hàng bán	882	552	59.8%	2,686	1,877	43.1%
Lợi nhuận gộp	55.3	86.4	-35.9%	189	125	50.6%
Doanh thu HĐTC	4.15	1.81	129%	6.63	34.4	-80.7%
Chi phí TC	37.4	20.3	84.3%	110	58.1	88.4%
Chi phí lãi vay	28.4	20.3	39.8%	100	56.1	78.8%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	9.02	9.00	0.3%	24.8	21.4	16.0%
Chi phí QLDN	**10.2**	**13.2**	**-22.9%**	**39.9**	**29.3**	**36.3%**
LN thuần từ HĐKD	2.89	45.7	-93.7%	21.1	50.9	-58.6%
Lợi nhuận khác	**-1.27**	**-43.9**	**97.1%**	**-2.18**	**-42.0**	**94.8%**
LN trước thuế	1.62	1.84	-12.1%	18.9	8.85	114%
Lợi nhuận sau thuế	**1.62**	**1.84**	**-12.1%**	**18.9**	**8.83**	**114%**
LNST của CĐ cty mẹ	**1.62**	**1.84**	**-12.1%**	**18.9**	**8.83**	**114%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)